

Vi Quốc Thanh (1913 – 1989)



Vi Quốc Thanh

Vi Quốc Thanh là con gia đình nông dân người Choang (Tráng tộc) nghèo ở Đông Lan, Quảng Tây gia nhập Hồng Quân năm 1929 (16 tuổi) và là đảng viên Đảng Cộng sản Trung Quốc năm 1931. Trong Hồng Quân, Vi Quốc Thanh trở thành Đại Úy rồi Tư lệnh Tiểu đoàn thuộc Binh đoàn 7 dưới sự lãnh đạo của Đặng Tiểu Bình. Trong cuộc Trường Chinh, Vi Quốc Thanh là Trung đoàn trưởng.

Vi Quốc Thanh chỉ huy đạo quân thứ hai của Cộng sản trấn thủ Giang Tô (Jiangsu) năm 1946 chống lại quân Quốc Dân Đảng trong trận Lưỡng Hoài (Hoài An-Hoài Âm) Bảo vệ Chiến. Quốc Dân đảng đã đánh bại quân cộng sản tại mặt trận này.

Đến Chiến tranh thứ hai, Vi Quốc Thanh là Chính uỷ Binh đoàn 10 của Dã chiến Quân 3. Sau khi chiếm Phúc Châu (Fuzhou) vào tháng 9, 1949, Vi Quốc Thanh được bổ làm Chủ nhiệm Ủy ban quân quản thành phố Phúc Châu.

Đến tháng 2, 1950 Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc ra lệnh cho Vi Quốc Thanh rời Phúc Châu nhận công tác mới. Không biết gì về công tác sắp đến, từ tháng 2 đến tháng 4, Vi Quốc Thanh theo học về Quan hệ và bang giao Quốc tế và chính sách đối ngoại của Cộng hoà Nhân dân Trung Quốc tại Bắc Kinh

Đến giữa năm 1950, Trung Quốc đã cử một đoàn cố vấn quân sự sang giúp Việt Nam, Vi Quốc Thanh làm trưởng đoàn kiêm Bí thư, Đặng Dật Phàm là Phó Bí thư, phụ trách chính trị, Mai Gia Sinh là Tham mưu trưởng và Mã Tây Phu lo việc hậu cần.

Đầu năm 1954 Vi Quốc Thanh có kế hoạch tiếp tục huấn luyện thêm cho Pháo binh Việt Nam nhưng đã bị Mao Trạch Đông bác. Mao gửi báo cáo của Vi Quốc Thanh đến cho Đại tướng Hoàng Khắc Thành (Huang Kecheng 黄克诚), Phó Chủ tịch Quân uỷ Trung ương vào tháng 4, 1954 và ghi thêm "...Chờ đợi ngưng bắn tại Việt Nam ... huấn luyện các đơn vị pháo binh mới của Việt Nam trong lãnh thổ (Trung Quốc) không còn thích hợp với tình hình. Tốt hơn, chuyển tất cả quân cụ pháo binh và các quân dụng khác vào Việt Nam trong thời gian sớm nhất. Yêu cầu Vi Quốc Thanh đưa một dự án khác."

Trước khi ký kết hiệp định Geneva, Vi Quốc Thanh và các cố vấn cao cấp của cũng có mặt trong phiên họp ở Quảng Tây với Chu Ân Lai và Hồ Chí Minh. Tại đây Chu Ân Lai làm áp lực để Hồ Chí Minh phải thuận ký vào Hiệp định ngưng bắn Geneva. Chu Ân Lai từng được lệnh của Mao Trạch Đông chỉ thị cho Vi Quốc Thanh không được có hoạt động quân sự lớn trong tháng 7, 1954.

Vi Quốc Thanh thăng Thượng tướng (上将 Shang Jiang) năm 1955. Bí thư đảng uỷ tỉnh Quảng Tây (1960-1966) và (1970-1975). Tháng 9, 1977, Vi được Đảng Tiểu Bình bổ làm Tổng Giám đốc Tổng Chính trị Bộ. Uỷ viên Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc khoá 9 (1969-1973), 10 (1973-1977), 11 (1977-1982). Là uỷ viên Bộ chính trị khoá 10 (từ tháng 8, 1973) và khoá 12 (từ tháng Chín, 1982) của Đảng Cộng sản Trung Quốc.

Vi Quốc Thanh chết ngày 14 tháng 6, 1989, 76 tuổi, tại Bắc Kinh

(Nguồn: Xiaobing Li, *A history of the modern Chinese Army*, University Press of Kentucky, 2007, trang 206, 208-9, 214, 215, 352-3, 375; *Wei Guoqing*, <http://www.baikē.baidu.com/view/40652.htm>, <http://mil.news.sina.com.cn>. TGT)